

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN TÁC GIẢ

Số:/20...../HĐCN-ĐQN

Hôm nay, ngày tháng năm 20...., tại, chúng tôi gồm:

Bên chuyển nhượng (Bên A):

Ông

Nghệ danh:

Ngày sinh :

Địa chỉ :

CCCD :

Ngày cấp:

Nơi cấp :

Số tài khoản:

Ngân hàng :

Chi nhánh:

Và

Bên nhận chuyển nhượng (Bên B):

CÔNG TY.....

Địa chỉ :

Mã số thuế :

Số tài khoản :

Ngân hàng :

Chi nhánh:

Đại diện : Bà

Chức vụ:

Xét rằng:

- Bên A là chủ sở hữu hợp pháp quyền tác giả đối với Tác phẩm âm nhạc được đề cập trong hợp đồng này và có đầy đủ quyền hợp pháp để giao kết hợp đồng này;

- Bên B là doanh nghiệp hoạt động kinh doanh, khai thác các dịch vụ gia tăng trong lĩnh vực truyền thông và giải trí, đồng thời có nhu cầu nhận chuyển nhượng Tác phẩm âm nhạc;

Vì vậy, hai Bên đã cùng thảo luận, bàn bạc và thống nhất ký kết Hợp Đồng chuyển nhượng quyền tác giả này (*sau đây gọi là “Hợp Đồng”*) với các Điều, Khoản như sau:

ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA VÀ CÁCH HIỂU

Nếu không có những sự kiện vượt ra ngoài giới hạn kiểm soát hợp lý, những Điều, Khoản và từ ngữ bên dưới, bất cứ khi nào được sử dụng trong Hợp Đồng, Phụ lục Hợp Đồng (nếu có) nếu không thay đổi, được định nghĩa như sau:

1. Định nghĩa

- a) “*Bên*” có nghĩa là Bên A hay Bên B;
- b) “*Các Bên*” có nghĩa là cả hai Bên, Bên A hoặc Bên B;
- c) “*Bên Thứ ba*” có nghĩa là không phải là Các Bên;
- d) “*Thông tin*” có nghĩa là tất cả các thông tin, tài liệu có thể đọc được, nghe được, thấy được, thể hiện hoặc lưu trữ dưới các hình thức: văn bản, tệp (file), thư điện tử (email), hình ảnh mà Các Bên có được trong quá trình thực hiện Hợp Đồng;
- e) “*Quyền tác giả*” có nghĩa là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tác phẩm do mình sáng tạo ra hoặc sở hữu, trong phạm vi Hợp Đồng này quyền tác giả gồm quyền công bố tác phẩm hoặc cho phép người khác công bố tác phẩm, và các quyền tài sản đối với tác phẩm theo quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ;
- f) “*Tác phẩm âm nhạc*” có nghĩa là tác phẩm được thể hiện dưới dạng nhạc nốt trong bản nhạc hoặc các ký tự âm nhạc khác hoặc được định hình trên bản ghi âm, ghi hình có hoặc không có lời, không phụ thuộc vào việc trình diễn hay không trình diễn.

2. Cách hiểu

- a) Các tiêu đề của Hợp Đồng được sử dụng để thuận tiện gọi tên, không ảnh hưởng đến việc xây dựng nội dung hoặc phiên dịch Hợp Đồng (nếu có);
- b) “*bao gồm*” được hiểu là không có tính hạn chế;
- c) “*bảo mật*” được hiểu là tuyệt đối không tiết lộ, không cung cấp, không trao đổi cho (hoặc với) Bên Thứ ba, và không giới hạn thời gian bảo mật;
- d) “*toàn quyền*” được hiểu là không bị bất kỳ ràng buộc nào về quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm.

ĐIỀU 2. ĐỐI TƯỢNG HỢP ĐỒNG

Bên A đồng ý chuyển nhượng toàn bộ quyền tác giả của các Tác phẩm âm nhạc dưới đây cho Bên B (*sau đây gọi chung là “Tác phẩm”*), cụ thể:

STT	TÊN TÁC PHẨM	TÁC GIẢ	CÔNG BỐ	NGÀY HOÀN THÀNH
1				
2				

- Tình trạng Tác phẩm: chưa công bố. Bên B là bên duy nhất được công bố Tác phẩm.

- Bên A có trách nhiệm bàn giao bản sao Tác phẩm để Bên B quản lý và khai thác các quyền đã được chuyển nhượng được ghi tại Điều này;

- Thời gian bàn giao bản sao Tác phẩm: ngày
- Địa điểm bàn giao bản sao Tác phẩm: tại Trụ sở Công ty Cổ phần – địa chỉ:
- Phương thức bàn giao: theo thỏa thuận của hai Bên.
- Phạm vi chuyển nhượng quyền: độc quyền, không xác định thời hạn và không giới hạn phạm vi lãnh thổ.
- Hình thức tác phẩm chuyển nhượng: Văn bản nhạc (lời + Ký âm), các bản ghi âm thuộc sở hữu của Bên A (nếu có)

ĐIỀU 3. PHÍ CHUYỂN NHƯỢNG VÀ THANH TOÁN

1. Phí chuyển nhượng

Phí chuyển nhượng: đồng (*Bằng chữ: đồng./.*)

Phí chuyển nhượng là khoản tiền Bên A được nhận cho việc chuyển nhượng theo Điều 2 Hợp Đồng, đã khấu trừ thuế TNCN và toàn bộ các chi phí khác (nếu có). Bên B sẽ khấu trừ thuế, phí, lệ phí liên quan từ phí chuyển nhượng mà Bên A được nhận theo Hợp Đồng này trước khi thanh toán cho Bên A và thay Bên A nộp các khoản thuế, phí, lệ phí liên quan cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

2. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

3. Thời hạn thanh toán: Sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Bên A bàn giao Tác phẩm, cung cấp đủ các giấy tờ liên quan đến Tác phẩm và Bên B nhận được khoản thanh toán từ đối tác.

ĐIỀU 4. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

1. Được ghi nhận là tác giả của Tác phẩm và là một đối tác chính thức của Bên B;

2. Chuyển nhượng và bàn giao Tác phẩm, bản sao Tác phẩm đầy đủ, đúng hạn và đúng chất lượng như thỏa thuận;

3. Đảm bảo nội dung Tác phẩm mang tính nguyên gốc, không vi phạm đạo đức, thuần phong mỹ tục, không vi phạm quy định của pháp luật;

4. Cung cấp tài liệu, giấy tờ, văn bản liên quan để chứng minh quyền của Bên A đối với Tác phẩm khi Bên B có yêu cầu. Trường hợp cần thiết, Bên A có trách nhiệm ký kết các giấy tờ pháp lý cần thiết theo yêu cầu của Bên B thực hiện các thủ tục đăng ký quyền tác giả;

5. Ký vào Thư xác nhận chuyển nhượng Tác phẩm theo mẫu của Bên B đính kèm theo Hợp đồng này.

6. Bằng chi phí của mình, có trách nhiệm thanh toán thù lao cho các bên liên quan (nếu có) để có được sự đồng ý, cho phép chuyển giao quyền tác giả cho Bên B. Cam kết Tác phẩm không bị tranh chấp, khiếu nại hay khiếu kiện bởi một Bên Thứ ba nào khác liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ, quyền sở hữu và sử dụng Tác phẩm. Trường hợp có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh liên quan đến Tác phẩm, Bên A tự giải quyết và chịu toàn bộ trách nhiệm, Bên B được miễn trừ mọi trách nhiệm;

7. Cam kết tại thời điểm ký kết Hợp Đồng, Bên A không chịu sự chi phối, ràng buộc bởi bất kỳ Hợp Đồng nào liên quan đến Tác phẩm với bất kỳ Bên Thứ ba có nội dung tương tự như nội dung quy định tại Hợp Đồng này. Trường hợp trước thời điểm ký kết Hợp Đồng, Bên A đã xác lập quan hệ hợp đồng liên quan đến Tác phẩm với Bên Thứ ba có nội dung tương tự với nội dung của Hợp Đồng này mà không thông báo cho Bên B, Bên B được quyền tiếp tục sử dụng và khai thác Tác phẩm, Bên A phải chịu toàn bộ trách nhiệm và tự mình giải quyết tranh chấp với Bên Thứ ba (nếu có);

8. Kể từ ngày Hợp Đồng có hiệu lực Bên A không được chuyển nhượng, công bố, sử dụng hoặc cho phép Bên Thứ ba sử dụng Tác phẩm và các quyền đã chuyển nhượng theo quy định tại Điều 2 Hợp Đồng;

9. Cho phép Bên B sử dụng tên tuổi, hình ảnh của Bên A để truyền thông, quảng bá cho Tác phẩm ;

10. Chịu trách nhiệm kê khai và nộp thuế đối với thu nhập phát sinh từ Hợp Đồng này;

11. Bảo mật thông tin liên quan đến Hợp Đồng và Tác phẩm.

ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN B

1. Được công nhận là chủ sở hữu quyền tác giả và là bên duy nhất có toàn quyền sở hữu, công bố, định đoạt, khai thác, sử dụng các Tác phẩm và các quyền được chuyển nhượng tại Điều 2 Hợp Đồng;

2. Khi khai thác, sử dụng các quyền được chuyển nhượng tại Điều 2 Hợp Đồng, Bên B phải tôn trọng quyền nhân thân của Bên A theo quy định của Luật Sở hữu trí tuệ, các văn bản hướng dẫn thi hành và các quy định Pháp luật có liên quan;

3. Thanh toán đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Hợp Đồng. Đối với việc chuyển nhượng quyền quy định tại Điều 2, Bên B chỉ phải thanh toán duy nhất khoản phí chuyển nhượng được quy định tại Điều 3 của Hợp Đồng, Bên A không được yêu cầu Bên B thanh toán thêm bất cứ chi phí nào khác ngoài Hợp Đồng;

4. Bảo mật các thông tin liên quan đến Hợp Đồng.

ĐIỀU 6. PHẠT VI PHẠM VÀ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI

1. Mọi trường hợp vi phạm nghĩa vụ, cam kết theo Hợp Đồng phải bồi thường tất cả những tổn thất phát sinh do hành vi vi phạm gây ra và những lợi ích trực tiếp mà Bên bị vi phạm đáng lẽ được hưởng nếu không có hành vi vi phạm xảy ra.

2. Mọi trường hợp vi phạm nghĩa vụ quy định trong Hợp Đồng đều phải chịu mức phạt 8% giá trị phần nghĩa vụ Hợp Đồng bị vi phạm.

3. Các Bên được miễn trừ nghĩa vụ quy định tại Khoản 1 và 2 Điều này trong trường hợp nguyên nhân dẫn đến hành vi vi phạm là do Sự kiện bất khả kháng, nhưng phải thông báo cho Bên bị vi phạm trong vòng 05 ngày kể từ ngày xảy ra Sự kiện bất khả kháng

ĐIỀU 7. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Các Bên cam đoan và bảo đảm rằng việc giao kết Hợp Đồng này là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hay đe dọa. Các Bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, cũng như hiểu rõ ý nghĩa của việc ký kết Hợp Đồng này, cam kết thực hiện đúng và đủ các điều khoản trong Hợp Đồng này.

2. Mọi tranh chấp liên quan và/hoặc phát sinh từ Hợp Đồng này sẽ được bàn bạc giải quyết trên tinh thần thương lượng, hòa giải giữa Các Bên. Trong trường hợp không thể giải quyết thông qua thương lượng hòa giải, mỗi Bên có thể đưa tranh chấp ra để giải quyết tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm này. Địa điểm tiến hành trọng tài tại thành phố Đà Nẵng. Ngôn ngữ dùng trong tố tụng trọng tài là tiếng Việt.

3. Hợp Đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và tự động thanh lý sau khi các Bên hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ quy định tại Hợp Đồng này.

4. Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp Đồng phải được lập thành văn bản, có xác nhận của đại diện có thẩm quyền của các Bên và được xem là một bộ phận không thể tách rời của Hợp Đồng.

5. Hợp Đồng này gồm 05 (năm) trang, được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản để làm cơ sở thực hiện./.

BÊN A

(ký và ghi rõ họ, tên)

ĐẠI DIỆN BÊN B

(ký và ghi rõ họ, tên)

